Lan tỏa phong trào thi đua "Dân vận khéo"

Trong những năm qua, phong trào thi đua "Dân vận khéo" đã được các cấp ủy đảng, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể trong tỉnh triển khai rộng khắp với nhiều hình thức đa dạng, thiết thực. Nhiều mô hình đã phát huy hiệu quả tích cực, tạo nên sức lan tỏa trong cộng đồng dân cư, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của tỉnh. Để hiểu rõ hơn về những kết quả phong trào thi đua "Dân vận khéo" đạt được trong 10 năm qua, nhiệm vụ trọng tâm những năm tiếp theo, phóng viên Báo Thái Bình có cuộc trao đổi với đồng chí Nguyễn Tiến Thành, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Dân vận Tỉnh ủy.

Phóng viên: *Xin đồng chí cho biết mục đích, ý nghĩa của việc tổ chức phong trào thi đua "Dân vận khéo" và công tác tổ chức triển khai thực hiện của các cấp, các ngành thời gian qua?*

Đồng chí Trưởng ban Dân vận Tỉnh ủy: Để đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác dân vận trong tình hình mới, thực hiện Kế hoạch số 70 ngày 26/2/2009 của Ban Dân vận Trung ương về tổ chức phong trào thi đua "Dân vận khéo", ngày 26/3/2009, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 28 về tổ chức phong trào thi đua "Dân vận khéo" nhằm động viên và phát huy mạnh mẽ quyền làm chủ, sự năng động, sáng tạo, huy động mọi nguồn lực của nhân dân phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu nghị quyết đại hội đảng các cấp đã đề ra. Thực hiện Chỉ thị số 28 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, thời gian qua, các cấp ủy đảng, chính quyền, MTTQ, các ban, ngành, đoàn thể trong tỉnh đã tiếp tục quán triệt, nâng cao nhận thức, trách nhiệm về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác dân vận trong giai đoạn hiện nay theo hướng gần dân, trọng dân và có trách nhiệm với dân để lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện tốt phong trào thi đua "Dân vận khéo". Việc xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình "Dân vận khéo" trong từng địa phương, đơn vị bảo đảm thiết thực, hiệu quả; tập trung vào những nhiệm vụ trọng tâm mà cấp ủy, chính quyền địa phương, đơn vị đang tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, nhất là những vấn đề mới, khó khăn, phức tạp ở cơ sở; đồng thời kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình "Dân vận khéo" tiêu biểu trên các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Đồng chí Nguyễn Tiến Thành, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Dân vận Tỉnh ủy tặng quà gia đình giáo dân Hoàng Thị Ánh (xã Minh Hòa, huyện Hưng Hà).

Phóng viên: *Sau 10 năm triển khai thực hiện, phong trào thi đua "Dân vận khéo" đã tạo sức lan tỏa mạnh mẽ, tích cực trong cộng đồng, thu hút được đông đảo nhân dân tham gia, xin đồng chí cho biết một số kết quả nổi bật?*

Đồng chí Trưởng ban Dân vận Tỉnh ủy: Sau 10 năm thực hiện phong trào thi đua "Dân vận khéo", toàn tỉnh có 8.219 mô hình "Dân vận khéo", trong đó: lĩnh vực kinh tế có 2.257 mô hình, lĩnh vực văn hóa - xã hội 2.496 mô hình, lĩnh vực an ninh - quốc phòng 1.584 mô hình và có 1.649 mô hình thuộc lĩnh vực xây dựng hệ thống chính trị, còn lại là các mô hình tổng hợp khác. Nhiều mô hình "Dân vận khéo" được chỉ đạo, tổ chức thực hiện sáng tạo từ thực tiễn cơ sở, đã động viên, phát huy vai trò chủ thể các tầng lớp nhân dân trong thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, xóa đói giảm nghèo, vươn lên làm giàu chính đáng; vận động nhân dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, thay đổi phương thức canh tác nhỏ lẻ, lạc hậu; dồn điền đổi thửa đất nông nghiệp, xây dựng cánh đồng mẫu, vùng sản xuất tập trung có năng suất, chất lượng cao. Vận động nhân dân chấp hành tốt, đồng thuận cao với việc triển khai các dự án trọng điểm của tỉnh, của địa phương. Đặc biệt, trong xây dựng nông thôn mới, cùng với chủ trương đúng, cơ chế hỗ trợ năng động của tỉnh, phong trào thi đua "Dân vận khéo" đã góp phần tích cực vận động, khuyến khích các tầng lớp nhân dân đóng góp tinh thần, vật chất, hiến đất, góp công, kinh phí quyết tâm hoàn thành nhanh, bền vững các tiêu chí xây dựng nông thôn mới, nhất là những tiêu chí khó, có tính đột phá của địa phương, tạo thành phong trào thi đua sôi nổi trong các tầng lớp nhân dân. Đến nay, toàn tỉnh có 263/263 xã và 1 huyện được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới; có thêm 4 huyện đã được thẩm tra, hoàn tất hồ sơ và đề nghị trung ương thẩm định công nhận đạt chuẩn nông thôn mới. Diện mạo nông thôn có nhiều đổi mới, đời sống của người dân được nâng lên, nhân dân phấn khởi, tin tưởng vào sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp.

Trên lĩnh vực văn hóa - xã hội, các mô hình "Dân vận khéo" tập trung vào vận động nhân dân xây dựng các thiết chế văn hóa, giữ gìn bản sắc văn hóa, thực hiện hương ước, quy ước về xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư và nếp sống văn minh; xây dựng mô hình xã, thôn, làng, dòng họ, gia đình văn hóa, tổ chức việc cưới, việc tang, lễ hội theo đúng quy định, đồng thời vận động nhân dân chấp hành pháp luật, tích cực tham gia phòng, chống tệ nạn xã hội; phát huy tinh thần tương thân tương ái, từ thiện, nhân đạo vì cuộc sống cộng đồng. Nhiều mô hình có ý nghĩa nhân văn, xã hội sâu sắc, có sức lan tỏa sâu rộng như mô hình "cặp lá yêu thương", "đường hoa nông thôn mới". Trong lĩnh vực xây dựng hệ thống chính trị, phong trào "Dân vận khéo" được tập trung chỉ đạo gắn với thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, cải cách thủ tục hành chính, đổi mới lề lối, tác phong làm việc, nâng cao trách nhiệm đạo đức công vụ phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và giải quyết các vấn đề tồn đọng bức xúc, những khó khăn, vướng mắc của nhân dân ngay từ cơ sở. Đặc biệt, có những cơ sở đảng đã xây dựng được mô hình "Dân vận khéo" góp phần phòng, chống biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII). Lãnh đạo cấp ủy, chính quyền các cấp, nhất là người đứng đầu đã thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả chế độ tiếp dân, tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với nhân dân. Bên cạnh đó, phương thức lãnh đạo, năng lực quản lý, điều hành của các cấp ủy, chính quyền và tinh thần trách nhiệm, tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức từng bước được nâng lên. Việc tổ chức, tiếp xúc đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với nhân dân được tăng cường với hơn 250 cuộc ở cả 3 cấp, phát huy vai trò của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp trong việc giải quyết đơn thư khiếu nại, những nguyện vọng chính đáng của nhân dân ngay từ cơ sở góp phần củng cố niềm tin trong nhân dân.

Phóng viên: *Để phong trào thi đua "Dân vận khéo" tiếp tục đạt hiệu quả, đáp ứng yêu cầu công tác dân vận của Đảng trong tình hình mới, theo đồng chí, trong thời gian tới, các cấp ủy đảng, chính quyền, MTTQ, các ban, ngành, đoàn thể cần tập trung thực hiện những nhiệm vụ gì?*

Đồng chí Trưởng ban Dân vận Tỉnh ủy: Để phong trào thi đua "Dân vận khéo" tiếp tục đạt hiệu quả cao hơn trong thời gian tới, các cấp ủy, chính quyền, MTTQ, các ban, ngành, đoàn thể cần tiếp tục quán triệt, tổ chức thực hiện các kết luận, chỉ thị, nghị quyết của Đảng về công tác dân vận, trọng tâm là Nghị quyết số 25 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ. Nâng cao trách nhiệm, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về phong trào thi đua "Dân vận khéo". Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, thực hiện mô hình "Dân vận khéo" bảo đảm có trọng tâm, thực chất, sát thực tiễn, tập trung vào những vấn đề khó, vướng mắc ngay từ cơ sở. Phát huy vai trò của MTTQ, các đoàn thể nhân dân trong triển khai thực hiện phong trào thi đua "Dân vận khéo". MTTQ và các đoàn thể nhân dân căn cứ vào chức năng nhiệm vụ, phát huy lợi thế so sánh để cổ vũ, động viên, hướng dẫn đoàn viên, hội viên lựa chọn, tổ chức thực hiện mô hình "Dân vận khéo" phù hợp, thiết thực. Tiếp tục củng cố hệ thống dân vận; nâng cao vai trò tham mưu của ban dân vận các cấp; xây dựng đội ngũ cán bộ trong hệ thống dân vận các cấp vững về chuyên môn nghiệp vụ, tận tụy với công việc, có tinh thần trách nhiệm, tác phong làm việc gắn bó với nhân dân, sâu sát cơ sở. Đồng thời chú trọng công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện phong trào thi đua "Dân vận khéo"; kịp thời tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng những điển hình phong trào thi đua "Dân vận khéo".

Phóng viên: *Xin trân trọng cảm ơn đồng chí!*

ĐÀO QUYÊN
(thực hiện)

CHƯƠNG TRÌNH OCOP

Mở lối ra biển lớn

KỲ 2: THÁCH THỨC TRONG TRIỂN KHAI OCOP

Nông dân xã Quỳnh Minh (Quỳnh Phụ) thu hoạch ớt.

Chương trình OCOP được xem là "cánh cửa" mở, không đóng khuôn và chưa từng có tiền lệ tại Việt Nam. Bởi OCOP không phải là chương trình "trao cơm" mà là "tạo cần câu cơm" cho nông dân. Thái Bình, tuy được đánh giá là tỉnh có tiềm năng, lợi thế trong phát triển kinh tế nông thôn song cũng còn không ít những khó khăn, rào cản khi triển khai thực hiện chương trình này.

Chủ thể... yếu

Trọng tâm của chương trình OCOP là phát triển sản phẩm nông nghiệp, phi nông nghiệp, dịch vụ có lợi thế ở mỗi địa phương theo chuỗi giá trị, do các thành phần kinh tế tư nhân như doanh nghiệp, hộ sản xuất và kinh tế tập thể thực hiện. Vì thế, theo các chuyên gia kinh tế phân tích, để sản phẩm đặc trưng mang thương hiệu địa phương phát triển thì mô hình HTX được coi là phù hợp nhất vì nó không giới hạn số lượng thành viên tham gia sản xuất; có thể tạo ra liên kết giữa các hộ đến liên kết vùng... Là một trong những chủ thể mà OCOP hướng tới tuy nhiên, vai trò của HTX chưa phát huy hiệu quả trong các chương trình kinh tế - xã hội nói chung, chương trình OCOP nói riêng. Qua khảo sát tại các huyện, thành phố, số HTX đăng ký tham gia sản phẩm OCOP rất ít. Toàn tỉnh hiện có 434 HTX hoạt động đa dạng các ngành nghề, trong đó có khoảng trên 200 HTX hợp đồng với 20 doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh tổ chức cung ứng vật tư, bao tiêu nông sản cho thành viên HTX và người dân. Tuy nhiên, trong tổng ruộng đất canh tác trên 200.000ha toàn tỉnh, diện tích gieo trồng "phủ sóng" hợp đồng liên kết sản xuất khoảng 9.766ha (chỉ chiếm 4,34%). Trong tổng số HTX có liên kết thì chỉ có 35% số HTX liên kết hiệu quả và có tính bền vững, còn 65% HTX liên kết thiếu bền vững; năng lực nội tại của các HTX còn yếu, chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới. Số ít HTX nhanh nhạy trong chuyển đổi hình thức hoạt động, đa dạng dịch vụ, có chiến lược kinh doanh phù hợp lại gặp khó trong tổ chức thực hiện. HTX SXKD DVNN xã Độc Lập (Hưng Hà) là một điển hình. Bà Nguyễn Thị Nõn, Giám đốc HTX SXKD DVNN xã Độc Lập cho biết: HTX tổ chức vùng chuyên lúa giống 40ha (310 hộ tham gia), vùng chuyên cấy lúa Nhật 30ha (140 hộ tham gia), tổng sản lượng HTX bán cho doanh nghiệp đạt 150 tấn/năm. HTX mong muốn xây dựng dự án vùng sản xuất lúa giống 50ha liên kết với Công ty Cổ phần Tập đoàn ThaiBinh Seed. Do ruộng đất các hộ thành viên đều nhỏ hẹp, vùng sản xuất có quá nhiều hộ, cho dù HTX đến vận động từng hộ trong vùng lúa, nhưng chỉ vài hộ chưa đồng thuận nên phương án sản xuất không đáp ứng yêu cầu. Nếu làm lúa giống thì khó bảo đảm chất lượng, còn nếu chuyển cây khác thì phải đầu tư vốn rất lớn vì thổ nhưỡng đất chua xấu. Cùng với đó, HTX còn thiếu vốn, muốn thuê hay mua ruộng đất đều không có tiền. Đến ngân hàng vay cũng khó, dù HTX có tài sản bảo đảm là đất, nhà trụ sở 2 tầng trên diện tích 120m² và nhiều tài sản cố định, kênh mương thủy lợi kiên cố...

Kết nối cung - cầu... kém

Hiện nhiều sản phẩm nông nghiệp tại các địa phương trên địa bàn tỉnh có chất lượng tốt nhưng lại gặp khó khăn ở khâu tiêu thụ ngay tại thị trường trong nước. Và một trong những lý do căn bản được nhận định chính là yếu kém tại khâu kết nối cung - cầu. Ông Trần Tiến Hồng, thôn Bắc Sơn, xã Hồng An (Hưng Hà) gắn bó với nghề trồng chuối nhiều năm nay, đã trải qua nhiều khó khăn, thất bại nhưng điều làm ông lo lắng nhất vẫn là làm thế nào để tiêu thụ sản phẩm với giá cả ổn định. Với 3 mẫu đất hoang hóa ven sông, ông nhận thuê lại của xã, đầu tư cải tạo đất và trồng chuối tiêu hồng. Những năm được mùa, được giá thu lãi vài trăm triệu đồng nhưng cũng có năm giá chuối thấp, thương lái không "mặn mà" thu mua, lợi nhuận theo đó cũng giảm. Như năm nay, giá chuối giảm mạnh, chỉ từ 2.000 - 3.000 đồng/kg, chỉ bằng 1/3 giá chuối năm 2018, giá cả lại phụ thuộc vào thương lái nên không tránh khỏi tình trạng bị ép giá - ông Hồng cho biết. Ông Đường Khắc Thủy, Chủ tịch UBND xã Hồng An cũng thừa nhận: Đầu ra cho sản phẩm luôn là mối lo thường trực của chính quyền và nhân dân trong xã. Từ năm 2008, xã Hồng An đã đi đầu và thực hiện có hiệu quả chuyển đổi cơ cấu cây trồng, hình thành vùng sản xuất quy mô lớn với 110ha, chủ yếu là chuối. Có thể nói, việc xây dựng thành công vùng chuyên canh đã mở ra hướng đi mới trong việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, giúp nhiều hộ nông dân thoát nghèo, vươn lên làm giàu ngay trên thửa ruộng của mình. Tuy nhiên, việc phát triển trồng chuối vẫn mang tính tự phát khi chưa có sự liên kết chặt chẽ giữa các nhà khoa học - doanh nghiệp - nhà nông. Tham gia chương trình OCOP, có nhãn hiệu hàng hóa, chuối tiêu hồng của người dân Hồng An sẽ được nhiều người biết đến, thị trường tiêu thụ mở rộng hơn. Tuy nhiên, phần lớn bà con vẫn lúng túng trong khâu tiêu thụ sản phẩm nên chúng tôi rất cần sự hỗ trợ của doanh nghiệp, ngành chức năng trong việc liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm, có như vậy sản phẩm của địa phương mới ngày càng có chỗ đứng trên thị trường - ông Thủy nói.

> **Quan điểm của chương trình OCOP là từ thị trường, lấy thị trường là tín hiệu, là mệnh lệnh để dẫn dắt sản xuất, từ đó định hướng các sản phẩm truyền thống phải gắn với thị trường.**

Ớt là cây trồng chủ lực trong sản xuất vụ đông của nông dân huyện Quỳnh Phụ với diện tích 1.200ha. Cây ớt cũng giúp nông dân Quỳnh Phụ vươn lên làm giàu nhưng cũng làm những người nông dân nơi đây khốn khổ với nỗi lo ớt rớt giá. Vụ đông năm 2018, giá ớt giảm còn 4.000 - 5.000 đồng/kg, tiền bán ớt không bù được chi phí chăm sóc, mua giống, thu hoạch khiến nông dân lao đao... Nhiều gia đình trồng ớt ở Quỳnh Phụ đành ngậm ngùi trước thực trạng được mùa rớt giá. Bà Nguyễn Thị Phương, Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Quỳnh Phụ cho biết: Cây ớt là một trong những cây trồng chính trong sản xuất vụ đông ở Quỳnh Phụ. Tuy nhiên, giá cả lại phụ thuộc vào thị trường Trung Quốc, còn thị trường nội địa thì rất ít, do đó thường xuyên bị thương lái ép giá. Đồng quan điểm, ông Nguyễn Như Liên, cố vấn cấp cao Công ty Cổ phần Thương mại tổng hợp Toan Vân (thành phố Thái Bình) cho rằng, phát triển sản xuất ổn định đã khó, tìm kiếm, giữ vững và mở rộng thị trường còn khó khăn hơn gấp bội, mà nếu chỉ có một mình nông dân, HTX, doanh nghiệp thì khó có thể thực hiện được. Và điệp khúc "được mùa mất giá" hay câu chuyện "giải cứu nông sản" cho ta thấy những bất cập là khi sản xuất không định hướng rõ sản xuất gắn với thị trường, tăng sản lượng nhanh chóng mà không quan tâm đến nhu cầu thị trường...

Nghề trồng dâu, nuôi tằm mang lại nguồn thu nhập khá cao cho người dân xã Hồng Phong (Vũ Thư).

(còn nữa)

NHÓM PHÓNG VIÊN

Ông Trần Minh Tiến, Phó Chủ tịch UBND huyện Tiền Hải

Tiền Hải là huyện ven biển có rất nhiều sản phẩm đặc trưng và nổi tiếng như ngao, gạo tám, nước mắm, nón lá... Đến nay, một số sản phẩm của huyện đã và đang được xây dựng thương hiệu. Tham gia chương trình OCOP sẽ giúp phát triển các sản phẩm chủ lực. Tuy nhiên, khó khăn của địa phương hiện nay là việc tích tụ ruộng đất, quy vùng sản xuất hàng hóa tập trung theo hướng hàng hóa và bao tiêu sản phẩm.

Ông Nguyễn Xuân Định, Phó Chủ tịch UBND xã Nam Cao (Kiến Xương)

Chúng tôi muốn thông qua chương trình OCOP để khôi phục lại nghề dệt đũi truyền thống của địa phương. Tuy nhiên, khó khăn lớn nhất chính là nguồn nguyên liệu không ổn định, quy mô sản xuất nhỏ, dẫn đến sản phẩm nghèo nàn, sản lượng thấp và không ổn định, thị trường tiêu dùng chủ yếu tập trung vào số ít những người sẵn sàng chi trả giá cao để được sử dụng những sản phẩm tự nhiên.

Hộ kinh doanh Trần Văn Phát, thôn Thái Phú Thọ, xã Hồng Phong (Vũ Thư)

Nghề trồng dâu, nuôi tằm là nghề truyền thống, mang lại nguồn thu nhập khá cao cho người dân địa phương. Với sản lượng kén tằm mỗi năm đạt gần 3 tấn, sau khi trừ chi phí gia đình tôi thu lãi từ 250 - 300 triệu đồng. Tuy nhiên khó khăn lớn nhất của người dân chúng tôi là đầu ra cho sản phẩm với giá cả ổn định. Khi được tuyên truyền về chương trình OCOP, chúng tôi rất phấn khởi và sẽ tích cực phối hợp để sản phẩm của địa phương được nhiều người tiêu dùng biết đến.